

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIUỘC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2020/HS-ST
Ngày: 18-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Minh Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Chí

2. Bà Trần Kim Tuyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Kim, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Võ Minh H, tên gọi khác: Lùn, sinh năm 1992. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố A, phường T, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: Huỳnh Tấn Ph, xã X, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Tr, sinh năm 1964 và bà Hồ Thị Th, sinh năm 1975; có vợ là Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1995 và 02 người con, sinh năm 2015 và năm 2018; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 05/3/2020; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Trần Đình Đ, sinh năm 1986, cư trú tại: khu dân cư N, ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Long An, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1986, cư trú tại: Hùng Vương, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

Ông Võ Văn Tr, sinh năm 1964, cư trú tại: Huỳnh Tấn Ph, xã X, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên khoảng 03 giờ ngày 03/3/2020, Võ Minh H là đối tượng nghiện ma túy nảy sinh ý định đến địa bàn xã L, huyện C, tỉnh Long An để tìm tài sản lấy trộm. H đón xe Grab đi từ nhà trọ ở huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh đến ấp A, xã L, huyện C để tìm tài sản lấy trộm. Khi đang đi bộ trên đường D1, khu dân cư N thuộc ấp A, xã L, huyện C, H phát hiện cánh cửa

tầng 1 nhà anh Trần Đình Đ chỉ khép hờ, nên nảy sinh ý định đột nhập vào nhà anh Đ để tìm tài sản trộm. H quan sát thấy cách đó khoảng 100 m có cái thang tre nên H lấy thang bắt leo lên tầng 1. Quan sát thấy không có ai, H lén lút đi vào căn phòng trên tầng 1 lấy trộm 01 (một) máy tính bảng, hiệu Samsung Galaxy tab A, màu xanh và 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy S7 Edge, màu đen đang sạc pin trong phòng, cất giấu trong túi quần, rồi tẩu thoát ra ngoài. Sau đó đón xe Grab về nhà trọ ở huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến trưa ngày 03/3/2020, H đi xe ôm đến cửa hàng điện thoại di động Nhất Thiên Đường trên đường Hùng Vương, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, bán cho anh Nguyễn Văn N được 5.000.000 đồng, trong đó bán điện thoại di động 1.500.000 đồng và máy tính bảng 3.500.000 đồng, số tiền trên H đã tiêu xài cá nhân. Đến ngày 05/3/2020 H tiếp tục đến xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc để trộm cắp tài sản thì bị phát hiện. Qua điều tra Võ Minh H đã thừa nhận hành vi phạm tội và chỉ nơi bán tài sản lấy trộm để cơ quan Công an thu hồi.

Tại kết luận định giá tài sản số 19/KLGD ngày 05/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cần Giuộc, kết luận: 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy S7 Edge, màu đen, trị giá 2.500.000 đồng; 01 (một) máy tính bảng, hiệu Samsung Galaxy tab A, màu xanh, trị giá 4.100.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 6.600.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Công an tạm giữ: 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy S7 Edge, màu đen và 01 (một) máy tính bảng, hiệu Samsung Galaxy tab A, màu xanh.

Tại Cáo trạng số: 41/CT-VKSCG ngày 18/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo Võ Minh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Võ Minh H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn Tr trình bày: Ông là cha của bị cáo H. Bị cáo H có nhờ ông bồi thường cho anh Nguyễn Văn N và ông đã bồi thường cho anh N số tiền 5.000.000 đồng. Ông không có yêu cầu gì đối với số tiền trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Võ Minh H đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Võ Minh H từ 06 (Sáu) đến 09 (Chín) tháng tù.

Đối với anh Nguyễn Văn N là người mua tài sản do bị cáo H trộm cắp, nhưng khi mua anh N hoàn toàn không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc không xem xét xử lý là phù hợp.

Vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc đã giao trả lại cho anh Trần Đình Đ 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy S7 Edge, màu đen và 01 (một) máy tính bảng, hiệu Samsung Galaxy tab A, màu xanh là phù hợp.

Về dân sự: Bị hại anh Trần Đình Đ đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu gì thêm; anh Nguyễn Văn N đã giao nộp tài sản đã mua từ bị cáo, gia đình bị cáo bồi thường cho anh N 5.000.000 đồng, anh N không yêu cầu gì và ông Võ Văn Tr cũng không có yêu cầu gì nên không xét đến.

Bị cáo Võ Minh H không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xử phạt nhẹ để bị cáo sớm về với gia đình, phụ vợ lo cho con.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cần Giuộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Võ Minh H là hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa, đã có đủ cơ sở kết luận rằng: Khoảng 03 giờ ngày 03/3/2020, Võ Minh H đón xe ôm Grab đi từ nhà trọ ở huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh đến ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Long An để tìm tài sản trộm cắp. Sau khi xuống xe, H đi bộ trên đường D1, khu dân cư N thuộc ấp A, xã L, huyện C thì phát hiện cánh cửa tầng 1 nhà anh Trần Đình Đ chỉ khép hờ, nên H lấy cái thang tre cách đó 100 m lên lút đột nhập vào căn phòng trên tầng 1 lấy trộm của anh Đ 01 (một) máy tính bảng, hiệu Samsung Galaxy tab A, màu xanh, trị giá 4.100.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy S7 Edge, màu đen, trị giá 2.500.000 đồng. Tổng trị giá tài sản mà bị cáo H đã chiếm đoạt là 6.600.000 đồng (Sáu triệu sáu trăm ngàn đồng). Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo Võ Minh H đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An truy tố bị cáo với tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là thanh niên, có sức khỏe, có khả năng nhận thức được hành vi phạm tội của mình nhưng vì tham lam muốn đáp ứng nhu cầu cá nhân nên bị cáo bất chấp pháp luật, đã cố ý chiếm đoạt tài sản của người khác. Do đó, hành vi của bị cáo phải xử lý nghiêm minh và cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho anh Nguyễn Văn N số tiền 5.000.000 đồng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy loại hình phạt tù có thời hạn và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ.

[7] Đối với anh Nguyễn Văn N là người mua điện thoại di động và máy tính bảng do bị cáo H trộm cắp, nhưng khi mua anh N không biết đó là tài sản do bị cáo H phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc không xem xét xử lý là phù hợp.

[8] Vật chứng: 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy S7 Edge, màu đen và 01 (một) máy tính bảng, hiệu Samsung Galaxy tab A, màu xanh thuộc sở hữu của anh Trần Đình Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần Giuộc đã giao trả lại cho anh Đ là phù hợp nên không xét đến.

[9] Về dân sự: Bị hại anh Trần Đình Đ đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu gì thêm; người có quyền và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn N đã nhận số tiền 5.000.000 đồng do gia đình bị cáo bồi thường, không yêu cầu gì thêm; ông Võ Văn Tr không yêu cầu gì đối với số tiền 5.000.000 đồng mà ông đã bồi thường thay cho bị cáo, nên không xét đến.

[10] Án phí: Bị cáo Võ Minh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Minh H 07 (Bảy) tháng tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 05/3/2020.

Căn cứ vào Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Võ Minh H 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18/6/2020) để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Võ Minh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- Công an huyện Cần Giuộc;
- THADS huyện Cần Giuộc;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND tỉnh Long An;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Thị Minh Hiệp

